TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HOÀ** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC**
Số: 87/2019/QĐST- HNGĐ	*Tuy Hoà, ngày 22 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 133/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Vân K, sinh năm 1983

Địa chỉ: đường Phạm Hồng Th, phường T, TP. T, tỉnh P.

Bị đơn: Ông Đặng Duy V, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Vân K và ông Đặng Duy V

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà K, ông V thống nhất thỏa thuận theo nguyện vọng của con chung. Giao bà K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đặng Lê M, sinh ngày 19/5/2010 và Đặng Lê Hoàng M, sinh ngày 01/12/2015, ông V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không giải quyết

Về án phí: Bà Lê Thị Vân K tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà K đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Phiếu thu số AA/2015/0012348 ngày 05/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa nên được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND xã An Chấn (GCNKH số 66, quyển số 01-2009, ngày 24/8/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cơ

(6)

NGƯỜI KHAI *(Ký tên, ghi rõ họ tên hoặc điểm ch*	**THƯ KÝ TÒA ÁN** **GHI BIÊN BẢN** *(Ký tên, ghi rõ họ tên)*	**THẨM PHÁN** *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*